

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 15- 11 -2019.

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Ngọc Thạch;

2. Bà Trần Thị Tuyết Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Trọng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 590/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị B, sinh năm 1980; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 14, ấp Tân Đ, xã Tân Hư, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Tổ 1, ấp Tân H, xã Tân Ph, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt có đơn).

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1976; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 14, ấp Tân Đ, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Tổ 1, ấp Tân H, xã Tân Ph, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 8 năm 2019, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị B trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn K sống chung với nhau từ năm 1999, có đăng ký kết hôn năm 2001 tại UBND xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng sống chung hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, do anh K đam mê cờ

bạc dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, anh K có đánh chị nhiều lần. Trước đây vợ chồng chị có nhà và đất tại tổ 14, ấp Tân Đông, xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh do anh K cờ bạc nợ nần nhiều nên vợ chồng chị phải bán nhà đất để trả nợ cờ bạc cho anh K, hai vợ chồng lên sinh sống tại tổ 1, ấp Tân Hòa, xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh từ năm 2018 cho đến nay. Sau khi lên xã Tân Phú sinh sống anh K vẫn tiếp tục đánh bạc không chăm lo cho cuộc sống chung của 02 vợ chồng, nay chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

Về con chung: Chị và anh K có 03 người con chung là cháu Nguyễn Thị Kim Tuyền, sinh năm 2000 cháu Nguyễn Hữu Có, sinh năm 2002 và cháu Nguyễn Hữu Dư, sinh năm 2005, chị yêu cầu nuôi dưỡng cháu Có và cháu Dư không yêu cầu anh K cấp dưỡng. Cháu Tuyền đã trưởng thành tự lao động và sinh sống được.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn K trình bày: Anh thừa nhận việc chị B khai về quan hệ hôn nhân, con chung là đúng. Nguyên nhân vợ chồng anh phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, anh có đánh chị B nhiều lần tuy nhiên quan hệ hôn nhân giữa hai vợ chồng chưa đến mức trầm trọng nên anh không đồng ý ly hôn với chị B.

Về con chung: Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh yêu cầu được nuôi dưỡng các con và không yêu cầu chị B cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Thời hạn thụ lý, giải quyết vụ án; việc cấp tổng đạt văn bản pháp luật và việc tuân thủ quy định pháp luật của người tham gia tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hôn nhân: Căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình: chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị B đối với anh Nguyễn Văn K.

Về con chung: Giao 02 con chung cháu Nguyễn Hữu Có, sinh năm 2002 và cháu Nguyễn Hữu Dư, sinh năm 2005 cho chị Lê Thị B trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận chị B không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị B, anh K không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị B phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thị B vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng, anh Nguyễn Văn K đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do căn cứ vào khoản 2, điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị B, anh K.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị B và anh Nguyễn Văn K sống chung với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 01/3/2001, tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Chị B và anh K sống chung vợ chồng không hạnh phúc, do anh K đam mê cờ bạc thường xuyên uống rượu về nhà đánh đập vợ con nên chị yêu cầu ly hôn với anh K, anh K cho rằng vợ chồng mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nhưng chưa đến mức trầm trọng nên anh không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên anh K cũng thừa nhận nhiều lần đánh đập chị B. Qua xác minh tại địa phương vợ chồng chị B, anh K sống chung không hạnh phúc do anh K thường xuyên cờ bạc, rượu chè về nhà đánh đập chị B. Chị B phải đi ngủ nhờ nhà hàng xóm và hiện tại đã thuê nhà trọ ở riêng do không thể chịu đựng được việc anh K thường xuyên đánh đập. Xét thấy hôn nhân giữa chị B và anh K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị B đối với anh K là có cơ sở nên Tòa án chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Lê Thị B và anh Nguyễn Văn K có 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Kim Tuyền, sinh năm 2000 cháu Nguyễn Hữu Có, sinh năm 2002 và cháu Nguyễn Hữu Dư, sinh năm 2005, cháu Tuyền đã trưởng thành tự lao động và sinh sống được nên không đặt ra giải quyết. Cả chị B và anh K đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Có, cháu Dư không yêu cầu người kia phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên nguyện vọng của cháu Có, cháu Dư sau khi cha mẹ ly hôn là được sống chung với chị B nên cần ghi nhận.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị B, anh Nguyễn Văn K trình bày tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Lê Thị B phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị B đối với anh Nguyễn Văn K.

2. Về nuôi con chung: Giao 02 con chung cháu Nguyễn Hữu Có, sinh năm 2002 và cháu Nguyễn Hữu Dư, sinh năm 2005 cho chị Lê Thị B trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận chị Lê Thị B không yêu cầu anh Nguyễn Văn K cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Văn K có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được quyền cản trở.

Cháu Nguyễn Thị Kim Tuyền, sinh năm 2000 đã trưởng thành tự lao động và sinh sống được nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị B và anh Nguyễn Văn K trình bày tự thỏa thuận nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị B phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà chị Lê Thị B đã nộp theo biên lai thu số 0015763 ngày 26/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị B và anh Nguyễn Văn K được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS Tân Châu;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hồ Văn Cường